**TUẦN 18: Tiết 52 + 53: Cộng, trừ trong phạm vi 20 (2 tiết)**

**A. Mục tiêu:**

Học xong bài này, học sinh đạt các yêu cầu sau:

- Thành thạo việc giải quyết vấn đề tìm “cả hai nhóm có tất cả bao nhiêu vật?”, “Bớt đi….vật từ nhóm có….vật thì còn lại bao nhiêu vật?”

-Thành thạo tính cộng, trừ trong phạm vi 20. Sử dụng phương pháp thích hợp (sử dụng bảng cộng, trừ đã thuộc, đếm tiếp, đếm lùi) để tính cộng, trừ.

- Vận dụng tốt các kiến thức, kĩ năng đã nêu trên để giải bài toán có liên quan.

**B. Đồ dùng dạy - học:**

GV: Que tính, một số chấm tròn, hoa giấy, lá, tờ bìa, hồ dán.

HS: Đồ dùng học toán 1.

**C. Các hoạt động dạy - học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **I- Khởi động:** Ai nhanh-ai đúng  GV yêu cầu HS chuẩn bị thẻ số, thẻ phép tính trong bộ đồ dùng học toán.  GV đưa ra một số tình huống và đặt câu hỏi, HS dán phép tính vào bảng để trả lời câu hỏi GV đưa ra.  VD1: Mai có 5 con búp bê. Các bạn tặng Mai 3 con búp bê nữa. Bây giờ Mai có tất cả bao nhiêu con búp bê?  VD2: Minh có 16 viên bi. Minh cho Dũng 5 viên bi thì Minh còn lại bao nhiêu viên bi?  - GV nhận xét, khen ngợi những HS làm nhanh, đúng.  **II- Hoạt động luyện tập**  **1- BT 1:**Tính  a)GV đưa ví dụ 6 + 3 =  Yêu cầu HS nêu cách tính.  GV yêu cầu HS tự thực hiện cá nhân.  GV yêu cầu HS nêu kết quả, nhận xét bài làm.   GV chốt về cách thực hiện tính để tìm ra kết quả. Lưu ý HS nên thuộc bảng cộng để tìm ra kết quả nhanh hơn.  b)GV đưa ví dụ 9 - 3 =  Yêu cầu HS nêu cách tính.  GV yêu cầu HS tự thực hiện cá nhân.  GV yêu cầu HS nêu kết quả, nhận xét bài làm.   GV chốt về cách thực hiện tính để tìm ra kết quả. Lưu ý HS nên thuộc bảng trừ để tìm ra kết quả nhanh hơn.  **2- BT 2:**Tìm số  GV yêu cầu HS đọc yêu cầu đề bài.  GV yêu cầu HS làm bài cá nhân.  GV chốt: Để điền được số cần ghép 1 chục với số đơn vị, ví dụ 10 + 4 = 14.  **3- BT 3**. Tính  - GV yêu cầu HS nêu cách thực hiện tính.  **GV tổ chức cho HS chữa bài trước lớp.**  **GV nhận xét, chốt bài.**  **4-BT4: Đặt tính rồi tính**  - GV yêu cầu HS nêu cách thực hiện đặt tính rồi tính.  **GV tổ chức cho HS chữa bài trước lớp.**  **GV nhận xét, chốt bài.**  **5-BT5: Tính**  - GV gọi HS đọc yêu cầu đề bài.  **GV yêu cầu HS làm bài cá nhân, lưu ý HS cần nhẩm tính kĩ rồi viết kết quả.**  **Tổ chức chữa bài, nhận xét.**  GV chốt về cách nhẩm tính.  **6-BT6: Tìm số**  - GV gọi HS đọc yêu cầu đề bài.  **GV yêu cầu HS làm bài cá nhân, lưu ý HS cần nhẩm tính kĩ rồi viết kết quả, thực hiện tính từ trái sang phải.**  **Tổ chức chữa bài, nhận xét.**  GV chốt về cách nhẩm tính cộng, trừ ba số.  **7-BT7: Nêu phép tính rồi trả lời câu hỏi.**  a) GV hướng dẫn HS:  ? Cốc thứ nhất có bao nhiêu cái kẹo?  Cốc thứ hai có bao nhiêu cái kẹo?  GV yêu cầu HS đọc câu hỏi.  GV yêu cầu HS viết phép tính để tìm ra số cái kẹo có ở hai cốc.  b) GV yêu cầu HS đọc câu hỏi.  Yêu cầu HS làm bài.  GV nhận xét, chốt bài.  **8-BT8: Nêu phép tính rồi trả lời câu hỏi.**  GV yêu cầu HS thực hành theo nhóm đôi. GV gợi ý HS cần đọc kĩ nội dung bài đưa ra (lời nhân vật trong bóng nói), từ đó viết phép tính thích hợp.  GV mời đại diện các nhóm chữa bài, nhận xét.  **3**  **6**  **14**  **9-BT9: Chọn , hoặc**  GV yêu cầu HS đọc đề bài,.  GV lưu ý HS cần tính nhẩm kết quả của phép tính để chọn số điền vào ô trống cho thích hợp.  GV yêu cầu HS làm bài cá nhân sau đó đổi chéo chữa bài.  GV nhận xét, chốt bài.  **III- Củng cố, dặn dò**  GV nhận xét tiết học, dặn dò HS ôn tập lại bài. | -  HS thực hành dán phép tính lên bảng.        HS trả lời:  Thực hiện đếm tiếp để tìm ra kết quả. / Thuộc bảng cộng nên nhẩm tính để tìm ra kết quả.   HS nêu kết quả, nhận xét bài làm của bạn.      HS trả lời:  Thực hiện đếm lùi để tìm ra kết quả. / Thuộc bảng trừ nên nhẩm tính để thực hiện kết quả.   HS nêu kết quả, nhận xét bài làm của bạn.        HS đọc đề bài  HS làm bài cá nhân.  HS đổi vở chữa bài. HS nhận xét bài của bạn.       HS trả lời: Cần thực hiện tính nhẩm theo cột, tính từ hàng đơn vị rồi tính hàng chục.  HS chữa bài, nhận xét bài bạn.        HS đọc đề bài  HS làm bài cá nhân.  HS chữa bài, nhận xét bài bạn.  -     HS đọc đề bài  HS làm bài cá nhân.  HS chữa bài, nhận xét bài bạn.      HS trả lời: Cốc thứ nhất có 10 cái kẹo, cốc thứ hai có 7 cái kẹo.  HS đọc câu hỏi trong SGK.  HS làm bài cá nhân.  HS làm bài cá nhân.  HS chữa bài theo nhóm đôi, thống nhất kết quả đúng.  HS thực hành trong nhóm đôi để nêu được tình huống và tìm cách giải.  HS đọc đề bài.  HS tự làm bài cá nhân, sau đó đổi chéo bài để chữa.  HS nhận xét, thống nhất kết quả. |

**Tiết 54: KIỂM TRA ĐỊNH KÌ**